TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LÁT** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*Mường Lát, ngày 06 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Vi Văn N** – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố Piềng Mòn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Số CCCD: 0380900234xx, cấp ngày 02/10/2020; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Chị **Vi Thị L** – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố Piềng Mòn, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Số CCCD: 0381840216xx, cấp ngày 12/7/2021; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều Điều 3; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị L, sinh năm 1984 và anh Vi Văn N, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Vi Thị L và anh Vi Văn N thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn. *Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2010 ngày 24/4/2010 của UBND xã Tén Tằn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa (Nay là UBND thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá) cấp cho anh Vi Văn N và chị Vi Thị L hết giá trị pháp lý, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật*.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 02 con chung, tên các cháu là: Vi Thị T, sinh ngày 07/3/2011 và cháu Vi Phương T, sinh ngày 25/12/2015, hiện tại các cháu đang ở với bố mẹ, các cháu đang phát triển bình thường về thể chất và trí lực. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Vi Thị T có bản ghi nguyện vọng muốn được ở với bố và cháu Vi Phương T có bản ghi nguyện vọng muốn được ở với mẹ; Chị Vi Thị L và anh Vi Văn N tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, đó là: Giao cháu Vi Thị T, sinh ngày 07/3/2011 cho anh Vi Văn N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và giao cháu Vi Phương T, sinh ngày 25/12/2015 cho chị Vi Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Chị Vi Thị L và anh Vi Văn N đều có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở và đều có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, chị Vi Thị L và anh Vi Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, chị L và anh N đều có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án HNGĐ cho chị Vi Thị L và anh Vi Văn Nghịch. Vì chị Vi Thị L và anh Vi Văn N là người dân tộc thiểu số (Thái) sống ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát;
- Các đuogn sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng